

Số: / KH-UBND

An Giang, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 940/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Quyết định số 940/QĐ-TTg ngày 26/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng định danh quốc gia VNeID giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045” (viết tắt là Quyết định số 940/QĐ-TTg); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 940/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai đồng bộ, thống nhất và hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 940/QĐ-TTg ngày 26/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang; phát huy vai trò của ứng dụng định danh quốc gia VNeID là nền tảng số phục vụ chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ, khai thác hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước; từng bước hình thành hệ sinh thái tiện ích số trên nền tảng VNeID, phục vụ quản lý nhà nước và các nhu cầu thiết yếu của người dân.

Xác định rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong công tác xây dựng, quản lý, cập nhật, làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành; bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”, tạo nền tảng cho việc triển khai các tiện ích số trên ứng dụng VNeID.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện phải bảo đảm bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình của Quyết định số 940/QĐ-TTg; phù hợp với điều kiện thực tế, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và chương trình chuyển đổi số của tỉnh.

Việc phân công nhiệm vụ phải bảo đảm nguyên tắc “06 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả; bảo đảm phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt Quyết định số 940/QĐ-TTg

- Tổ chức phổ biến, quán triệt đầy đủ nội dung Quyết định số 940/QĐ-TTg ngày 26/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý.

- Đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về định danh và xác thực điện tử; các tiện ích, giá trị mang lại của ứng dụng VNeID đối với người dân, doanh nghiệp và cơ quan nhà nước bằng hình thức phù hợp.

2. Rà soát, đề xuất tích hợp các dịch vụ, tiện ích số của tỉnh vào ứng dụng VNeID

- Rà soát, đánh giá các dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và các tiện ích số đang triển khai trên địa bàn tỉnh; xác định các dịch vụ, tiện ích đủ điều kiện, có nhu cầu sử dụng cao để đề xuất tích hợp vào ứng dụng VNeID.

- Thực hiện chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu chuyên ngành; kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định, bảo đảm các điều kiện kỹ thuật phục vụ tích hợp, khai thác trên ứng dụng VNeID.

- Phối hợp Bộ Công an triển khai tích hợp các dịch vụ công, tiện ích số của tỉnh vào ứng dụng VNeID; tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng hiệu quả các tiện ích đã được tích hợp.

- Đề xuất danh mục dịch vụ, tiện ích số tích hợp vào ứng dụng VNeID, ưu tiên các nhóm dịch vụ: Dịch vụ hành chính công, y tế, giáo dục, an sinh xã hội, lao động, việc làm, giao thông vận tải, du lịch, nông nghiệp, các dịch vụ thiết yếu khác phục vụ người dân, doanh nghiệp.

3. Khai thác, kết nối và chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển ứng dụng định danh quốc gia VNeID

- Rà soát, chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật dữ liệu trong các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin chuyên ngành của tỉnh; bảo đảm dữ liệu đáp ứng yêu cầu “đúng, đủ, sạch, sống”, sẵn sàng kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo quy định.

- Triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh với các hệ thống, cơ sở dữ liệu quốc gia thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; tăng cường tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa, dữ liệu đã được xác thực nhằm phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích số trên ứng dụng VNeID.

- Đẩy mạnh khai thác hiệu quả dữ liệu dân cư, dữ liệu định danh và xác thực điện tử trong hoạt động quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội; từng bước hình thành các dịch vụ, tiện ích số dựa trên dữ liệu, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, đồng thời bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật.

- Việc kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu phục vụ triển khai các dịch vụ, tiện ích trên ứng dụng VNeID phải tuân thủ quy định tại Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22/10/2025 của Chính phủ quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị; Nghị định số 356/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân và các quy định pháp luật có

liên quan.

4. Phát triển công dân số trên địa bàn tỉnh

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của người dân về vai trò, ý nghĩa và lợi ích của tài khoản định danh điện tử, ứng dụng VNeID trong thực hiện thủ tục hành chính, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các giao dịch điện tử; khuyến khích người dân chủ động tham gia môi trường số, hình thành thói quen sử dụng các tiện ích số trong đời sống hằng ngày.

- Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ người dân đăng ký, kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử và các tiện ích trên ứng dụng VNeID; tập trung hỗ trợ các nhóm đối tượng là người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn, người dân vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhằm bảo đảm không ai bị bỏ lại phía sau trong quá trình chuyển đổi số.

- Thúc đẩy sử dụng tài khoản định danh điện tử và ứng dụng VNeID trong giải quyết thủ tục hành chính, thanh toán không dùng tiền mặt, y tế, giáo dục, an sinh xã hội và các lĩnh vực thiết yếu khác; từng bước nâng cao kỹ năng số, khả năng tiếp cận và khai thác các dịch vụ số của người dân.

5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ứng dụng định danh quốc gia VNeID

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng về mục tiêu, ý nghĩa, vai trò và lợi ích của ứng dụng VNeID, tài khoản định danh điện tử và các tiện ích số phục vụ người dân, doanh nghiệp; lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các chương trình, kế hoạch chuyển đổi số, cải cách hành chính, Đề án 06 và các hoạt động chính trị, xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, cổng/trang thông tin điện tử, nền tảng mạng xã hội, ứng dụng số và các hoạt động tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tin bài, tài liệu hướng dẫn nhằm nâng cao khả năng tiếp cận thông tin của người dân và doanh nghiệp.

- Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể, Tổ công nghệ số cộng đồng trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng VNeID; kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, đồng thời chủ động đấu tranh, phản bác các thông tin sai sự thật, thông tin xấu độc ảnh hưởng đến quá trình triển khai ứng dụng VNeID trên địa bàn tỉnh.

6. Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin

- Tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và nền tảng số kết nối, chia sẻ dữ liệu với ứng dụng VNeID; thường xuyên kiểm tra, đánh giá, giám sát và kịp thời khắc phục các nguy cơ, lỗ hổng bảo mật.

- Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ bí mật nhà nước; nâng cao năng lực phòng ngừa, phát hiện, xử lý các sự cố an ninh mạng trong quá trình khai thác, sử dụng dữ liệu và triển khai các tiện ích trên VNeID.

7. Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu số, dữ liệu dân cư, dữ liệu định danh điện tử và các tiện ích trên ứng dụng VNeID; bảo đảm đáp ứng yêu cầu triển khai chuyển đổi số và phát triển chính quyền số trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực công nghệ thông tin, an toàn thông tin và chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị; tăng cường đào tạo kỹ năng số cho cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ, góp phần nâng cao hiệu quả vận hành, khai thác các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và ứng dụng VNeID trong hoạt động quản lý nhà nước.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn kinh phí cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin; nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ nhiệm vụ được giao, chủ động sử dụng kinh phí đã được cấp có thẩm quyền giao trong dự toán hằng năm để triển khai thực hiện. Trường hợp phát sinh nhiệm vụ, kinh phí ngoài dự toán, tổng hợp gửi Sở Tài chính thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh

- Chủ trì, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì rà soát, đề xuất tích hợp các dịch vụ, tiện ích số của tỉnh lên ứng dụng VNeID; phối hợp với các bộ, ngành Trung ương và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai kết nối, tích hợp, khai thác hiệu quả các tiện ích trên ứng dụng VNeID.

- Chủ trì tham mưu phát triển công dân số, đẩy mạnh công tác thu nhận và kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho người dân, định danh điện tử tổ chức trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình thực hiện.

- Tổng hợp khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý hoặc kiến nghị bộ, ngành Trung ương xử lý đối với nội dung vượt thẩm quyền.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì tham mưu bảo đảm hạ tầng số, nền tảng số, nền tảng tích hợp, chia

sẽ dữ liệu của tỉnh đối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu phục vụ triển khai các dịch vụ, tiện ích trên ứng dụng định danh quốc gia VNeID theo hướng dẫn, yêu cầu kỹ thuật của Bộ Công an và các bộ, ngành Trung ương.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công.

4. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của địa phương phục vụ triển khai ứng dụng định danh quốc gia VNeID.

5. Các sở, ban, ngành tỉnh

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch này, chủ động tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được giao và kịp thời phối hợp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện

- Chủ động rà soát, làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ, khai thác với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và tích hợp, cung cấp các dịch vụ, tiện ích trên ứng dụng VNeID theo quy định.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các tiện ích của tài khoản định danh điện tử và ứng dụng VNeID; phối hợp tổ chức các hoạt động đào tạo, tập huấn, phát triển công dân số, bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong phạm vi quản lý.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; lồng ghép các nhiệm vụ phát triển ứng dụng định danh quốc gia VNeID với thực hiện chuyển đổi số, cải cách hành chính, Đề án 06 và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến về tài khoản định danh điện tử và ứng dụng VNeID; tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ người dân đăng ký, kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử và các tiện ích trên ứng dụng VNeID; phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, lực lượng đoàn viên, hội viên và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, hỗ trợ người dân tiếp cận và sử dụng các dịch vụ số.

- Chỉ đạo rà soát, cập nhật, làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu thuộc phạm vi

quản lý theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống”; phối hợp thực hiện kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và phát triển các tiện ích trên ứng dụng VNeID; bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật.

7. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch định kỳ hằng tháng (trước ngày 10 của tháng) hoặc đột xuất khi có yêu cầu, gửi về Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Quá trình triển khai có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh - Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và PTTH An Giang;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng KGVX;
- Lưu: VT, ntgiang.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Phong